

KẾ HOẠCH

Tập huấn “Tăng cường năng lực thực hành xét nghiệm” cho các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023

Căn cứ Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm;

Căn cứ Thông tư số 41/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục vi sinh vật gây bệnh truyền nhiễm theo nhóm nguy cơ và cấp độ an toàn sinh học phù hợp kỹ thuật xét nghiệm;

Căn cứ Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế về quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm;

Căn cứ Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 về việc ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học;

Căn cứ Thông tư số 49/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn hoạt động xét nghiệm trong khám bệnh, chữa bệnh;

Nhằm nâng cao chất lượng xét nghiệm tại các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn quản lý và đảm bảo kết quả xét nghiệm chính xác, ổn định, an toàn phục vụ công tác khám, điều trị cho người bệnh. Sở Y tế xây dựng Kế hoạch Tập huấn “Tăng cường năng lực thực hành xét nghiệm” cho các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023, cụ thể:

I. MỤC TIÊU

Nâng cao năng lực thực hành cho nhân viên y tế tại các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh Bình Định nhằm đảm bảo kết quả xét nghiệm chính xác, ổn định, an toàn nhằm phục vụ công tác khám chẩn đoán và điều trị cho người bệnh và tiến tới liên thông, công nhận kết quả giữa các phòng xét nghiệm trên toàn quốc.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ SỐ LƯỢNG HỌC VIÊN

Là nhân viên y tế tại các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh Bình Định

Dự kiến 250-300 học viên

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Thời gian các lớp tập huấn

Lớp 1: 01 ngày, bắt đầu từ 7h30 phút ngày 17/7/2023

Lớp 2: 01 ngày, bắt đầu từ 7h30 phút ngày 18/7/2023

2. Địa điểm tập huấn: Khách sạn Thanh Bình, số 06 Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn.

3. Đơn vị và số lượng học viên tham gia

- Đơn vị tham dự: Các cơ sở xét nghiệm đã tự công bố đảm bảo an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh (Danh sách tại Phụ lục kèm theo).

- Số lượng: Dự kiến từ 02-20 học viên/đơn vị.

4. Giảng viên: Mời TS.BS Trần Thành Vinh, Trưởng khoa Sinh hoá - Bệnh viện Chợ Rẫy giảng dạy tại lớp tập huấn. Mức chi Báo cáo viên 2.000.000đ/buổi.

5. Nội dung tập huấn: Tập huấn việc “Quản lý quá trình xét nghiệm” (trước, trong và sau xét nghiệm).

6. Cấp Giấy chứng nhận

- Học viên sẽ được cấp giấy chứng nhận khi tham dự đầy đủ 8 tiết học

- Nội dung Giấy chứng nhận: ***Đã hoàn thành lớp tập huấn “Tăng cường năng lực thực hành xét nghiệm” do Sở Y tế Bình Định tổ chức.***

IV. KINH PHÍ TẬP HUẤN

Tổng kinh phí tập huấn: 56.580.000 đồng (*bằng chữ: Năm mươi sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng chẵn*).

Từ nguồn kinh phí đào tạo, tập huấn năm 2023 được giao cho Văn phòng Sở Y tế theo Quyết định số 2963/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

(Dự toán kinh phí tại Phụ lục 2 kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Giao Phòng Nghiệp vụ Y phối hợp Văn phòng Sở tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tập huấn theo Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

- Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu mời Giảng viên, học viên; theo dõi, quản lý lớp tập huấn và cấp giấy chứng nhận cho học viên theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Các đơn vị tham dự tập huấn

- Cử học viên tham gia lớp tập huấn đầy đủ, đảm bảo đúng đối tượng, thời gian theo Kế hoạch; gửi danh sách học viên tham gia lớp tập huấn (*thông tin đăng ký theo mẫu Phụ lục 2 kèm theo*) về Sở Y tế chậm nhất trong ngày 11/7/2023 để tổng hợp.

- Tổng hợp những vướng mắc trong quá trình thực hành xét nghiệm tại

đơn vị, cử đại diện đơn vị trình bày tại lớp tập huấn để được giảng viên giải đáp.

Trên đây là Kế hoạch Tập huấn “Tăng cường năng lực thực hành xét nghiệm” cho các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023; Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các CSXN trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng TCCB Sở;
- Phòng KHTC Sở;
- Văn Phòng Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Trung

Phụ lục 1**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ TỰ CÔNG BỐ ATSH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Cấp độ an toàn sinh học
1	Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Số 12, đường 3 tháng 2, khu An Kim, thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Cấp II
2	Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Khu vực An Ngãi, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
3	Phòng khám đa khoa Thành Long	287, 289/1, 291 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
4	Phòng xét nghiệm của Phòng khám đa khoa 38 Lê Lợi	38 Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
5	Phòng Xét nghiệm thuộc Phòng khám đa khoa Thành Danh	Khu vực An Ngãi, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
6	Phòng Xét nghiệm thuộc Phòng khám đa khoa Tâm Đức	125 Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
7	Phòng Xét nghiệm thuộc Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn	Quốc lộ 1A, thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
8	Phòng Xét nghiệm 11A Bùi Thị Xuân - Bồng Sơn	11A Bùi Thị Xuân, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
9	Khoa Dược - Vật tư y tế thiết bị - Xét nghiệm - Chẩn đoán nhiễm khuẩn thuộc Bệnh viện Mắt Bình Định	78 Trần Hưng Đạo, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
10	Phòng Xét nghiệm 233B Nguyễn Huệ	233B Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
11	Phòng Xét nghiệm Minh Hương	Số 82 đường Tây Sơn, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
12	Phòng Xét nghiệm 650	650 Nguyễn Thái Học, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
13	Phòng Xét nghiệm - Bệnh	355 Trần Hưng Đạo, thành phố	Cấp II

	viện Đa khoa Hòa Bình	Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	
14	Phòng Xét nghiệm 158 Tây Sơn	158 đường Tây Sơn, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
15	Phòng Xét nghiệm y khoa Minh Tâm	37 Phó Đức Chính, Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
16	Phòng Xét nghiệm	Ki ốt số 01 đường Võ Liễu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
17	Phòng Xét nghiệm, Khoa Dược - Cận lâm sàng, Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân	An Thường 2, Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định	Cấp II
18	Khoa Thăm dò chức năng - Xét nghiệm, Bệnh viện Tâm thần Bình Định	KV5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
19	Khoa Xét nghiệm thuộc Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	114 Trần Hưng Đạo, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
20	Phòng Xét nghiệm thuộc Khoa Dược - Cận lâm sàng, Trung tâm Y tế huyện Vân Canh	Thôn Thịnh Văn 2, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định	Cấp II
21	Phòng Xét nghiệm 203 Quang Trung, Bồng Sơn	203 Quang Trung, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
22	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn	48 Nguyễn Huệ, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
23	Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	Tổ 2, khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
24	Phòng khám Đa khoa Toàn Mỹ	319 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
25	Phòng xét nghiệm Y khoa 264/7/28 Nguyễn Thái Học	264/7/28 Nguyễn Thái Học, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
26	Khoa Sinh học Phân tử, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa	05A Chế Lan Viên, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
27	Khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung	05A Chế Lan Viên, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II

	ương Quy Hòa.		
28	Khoa Hóa sinh - Huyết học - Truyền máu, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa	05A Chế Lan Viên, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
29	Phòng Xét nghiệm Tế bào	22 Lê Văn Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp I
30	Khoa Vi sinh - Miễn dịch, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa	05A Chế Lan Viên, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
31	Khoa Dược - Cận lâm sàng thuộc Trung tâm Y tế huyện An Lão	Thôn 2, thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Cấp II
32	Phòng khám Đa khoa Điều Trị	309 Trần Phú, thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Cấp II
33	Khoa cận lâm sàng thuộc Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh	Định An, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Cấp II
34	Khoa xét nghiệm thuộc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	66 Đào Tấn, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Cấp II
35	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh- Thăm dò chức năng, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Tổ 5, Khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
36	Khoa xét nghiệm Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	244 Quang Trung, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Cấp II
37	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn	202 Quang Trung, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
38	Phòng khám đa khoa Đinh Trọng Sơn	131-131/1-133 Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định	Cấp II
39	Phòng khám đa khoa Phạm Ngọc Thạch	11 Phạm Ngọc Thạch, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
40	Khoa Xét nghiệm - Sinh học phân tử thuộc Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn	Khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II

41	Phòng xét nghiệm thuộc phòng khám chuyên khoa thuộc Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn	27 Lý Thái Tổ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
42	Phòng Xét nghiệm Tâm Phúc	Số 437 Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định	Cấp II
43	Phòng xét nghiệm ngoài giờ Đa khoa - Da liễu	Số 612 Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định	Cấp II
44	Phòng xét nghiệm thuộc Phòng khám đa khoa Trung Thù	Số 39-41 Nguyễn Lữ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
45	Phòng xét nghiệm - Công ty TNHH MEDLATEC Bình Định	Số 553 Nguyễn Thái Học, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
46	Phòng xét nghiệm Hùng Vương	1064 Hùng Vương, khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
47	Phòng khám Chuyên khoa xét nghiệm Mỹ Đức	240 Hoàng Văn Thụ, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
48	Phòng xét nghiệm Vũ Lộc	Số 01 Phan Huy Chú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
49	Phòng xét nghiệm Y khoa Hoài Nhơn	Số 550 Quang Trung, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
50	Phòng xét nghiệm 209 Quang Trung-Bồng Sơn	Số 209 Quang Trung, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
51	Phòng xét nghiệm Bảo Đảm	Số 546 Tây Sơn, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
52	Phòng xét nghiệm Uy Tín	Khu dân cư ngã 3, Quốc lộ 19, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
53	Phòng xét nghiệm Nguyễn Thị Hòe	Ki ốt số 02 Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
54	Phòng khám đa khoa khu vực Cát Minh thuộc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Thôn Xuân An, xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Cấp II
55	Phòng xét nghiệm 1094 Hùng	Số 1094 Hùng Vương, phường	Cấp II

	Vương	Nhon Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	
56	Phòng xét nghiệm Huỳnh Văn Tân	Số 3106 Quang Trung, Khu phố 2, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
57	Khoa xét nghiệm - Bệnh viện Mắt Sài Gòn - Quy Nhơn thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện Mắt Sài Gòn - Quy Nhơn	Lô D10-D11 Điện Biên Phủ, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
58	Hộ kinh doanh Phòng Khám An Bình	Số 40 Trần Hưng Đạo, Khu phố 2, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
59	Phòng xét nghiệm 239B Nguyễn Huệ	Số 239B Nguyễn Huệ, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
60	Phòng xét nghiệm Tự Trinh	Số 734 Quang Trung, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Cấp II
61	Khoa xét nghiệm thuộc Bệnh viện đa khoa Thu Phúc - Chi nhánh Công ty cổ phần Y Dược Hồng Phúc	Số 418-420 đường Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
62	Khoa Hóa sinh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	106B, Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
63	Khoa Vi sinh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	106 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
64	Khoa Huyết học - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	106B Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
65	Phòng xét nghiệm kỹ thuật cao Mỹ Đức	Tổ 7, Khu vực 1, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
66	Phòng xét nghiệm thuộc Bệnh viện Bình Định - Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa Bình Định	Số 39A Phạm Ngọc Thạch, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
67	Phòng xét nghiệm CN. Hồ Văn Năm	Số 152A đường Trần Hưng Đạo, khu An Thọ, thị trấn Ngô Mỹ, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Cấp II
68	Phòng xét nghiệm Thu Hương	Số 17 đường 03/02, khu An Kim, thị trấn Ngô Mỹ, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Cấp II

69	Phòng xét nghiệm thuộc Phòng Khám đa khoa Giang San - Công ty TNHH GSHN	Số 512 Trường Chinh, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
70	Phòng xét nghiệm thuộc Phòng khám đa khoa Hòa Đức - Công ty Cổ phần dịch vụ y tế Hòa Đức	Lô 12 Khu đô thị An Phú, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
71	Phòng xét nghiệm Phòng khám đa khoa; Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng trực thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bình Định	Số 85-87 đường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
72	Phòng xét nghiệm HIV; Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng trực thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bình Định	Số 419-421 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
73	Phòng xét nghiệm Vi sinh bệnh truyền nhiễm; Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng trực thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bình Định.	Khu C3 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
74	Phòng khám Đa khoa Hương Sơn	Số 92 Nguyễn Thái Học, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II
75	Khoa Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh thuộc Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	Số 428 đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 7, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Cấp II

Phụ lục 2
DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TIẾT

TẬP HUẤN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC THỰC HÀNH TẠI PHÒNG XÉT NGHIỆM

Tháng 7 năm 2023 tại Khách sạn Thanh Bình

STT	Nội dung hoạt động	Thành tiền
1	Tài liệu học viên: 25000đ * 300 tập	7.500.000
2	Văn phòng phẩm học viên: 15.000 đ * 300 người	4.500.000
3	Nước uống: 20.000đ/buổi * 300 người *2 buổi	12.000.000
4	Thuê hội trường: 5000.000/ngày *1 ngày*2 lớp	10.000.000
5	Thuê máy chiếu, màn chiếu: 500.000/ngày *1 ngày*2 lớp	1.000.000
6	Chi tiền báo cáo viên: 2.000.000/buổi*2 buổi*2 lớp	8.000.000
7	Chi tiền phục vụ lớp học: 100.000/ngày*1 ngày* 2 lớp*2 người	400.000
8	Giấy chứng nhận học viên: 10.000 đ * 300 người	3.000.000
9	Vé máy bay SG-QN và ngược lại	5.080.000
10	Tiền trọ KS: 1.000.000/ngày*3 đêm	3.000.000
11	Công tác phí: 200.000/ngày*4 ngày	800.000
12	Khoán tự túc phương tiện cho Giảng viên từ nhà ra sân bay Tân Sơn Nhất và ngược lại	300.000
13	Cước taxi từ sân bay Phù Cát- Quy Nhơn và ngược lại, cước trung chuyển trong Tp.Quy Nhơn	1.000.000
	TỔNG CỘNG: Năm mươi sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng chẵn./.	56.580.000